

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BA VÌ



CHƯƠNG TRÌNH
Thực hành cấp giấy phép hành nghề
Đối với Điều dưỡng

Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 19/08/2024

	Tổ soạn thảo	HD thẩm định nội dung chương trình	Người phê duyệt
Họ và tên	Đặng Thu Hoài	Nguyễn Thanh Sơn	Phạm Bá Hiền
Chức vụ	ĐD trưởng khoa Ngoại	PGĐ CT HD thẩm định	Giám đốc Bệnh viện
Chữ ký			

Ba Vì, năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
CHO ĐIỀU DƯỠNG

I. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Học viên gồm các Điều dưỡng viên đạt các yêu cầu sau:

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ từ Điều dưỡng trung cấp trở lên.

Chưa được cấp giấy phép hành nghề, hoặc thực hành để cấp lại giấy phép hành nghề (theo luật khám bệnh chữa bệnh năm 2023)

- Tự nguyện và đủ sức khỏe tham gia đào tạo.

II. YÊU CẦU

- Yêu cầu đối với học viên sau 6 tháng thực hành lâm sàng phải đáp ứng được 5 tiêu chuẩn kỹ năng trọng tâm sau đây:

- Năng lực chuyên môn: Chăm sóc người bệnh và thực hành kỹ thuật cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn, dựa trên bằng chứng.

- Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các quy định về an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn khi chăm sóc người bệnh.

- Thực hành giao tiếp, tư vấn, giáo dục sức khỏe với người bệnh, gia đình người bệnh; giao tiếp với đồng nghiệp, cấp trên phù hợp và hiệu quả; Có khả năng làm việc nhóm.

- Năng lực quản lý và cải tiến chất lượng chăm sóc: Tham gia cải tiến, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thuộc lĩnh vực chăm sóc được phân công.

- Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng viên trong quá trình thực hành lâm sàng và hành nghề.

III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung:

Sau khóa học, điều dưỡng viên cần đạt được các chuẩn năng lực thiết yếu và có khả năng thực hành chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Kiến thức:

Giải thích được các bước của quy trình điều dưỡng.

- Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc người bệnh.

- Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh.

- Nhận dạng được hành vi, nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác điều dưỡng.

- Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh.

- Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng viên.

2.2. Kỹ năng

- Áp dụng được quy trình điều dưỡng và thực hành dựa trên bằng chứng trong chăm sóc người bệnh (khám nhận định người bệnh và xác định đúng vấn đề chăm sóc; lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch và lượng giá phù hợp với người bệnh)

- Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn và hiệu quả

- Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên người bệnh, phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp), ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và hiệu quả

- Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện

- Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa

- Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/GĐ người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị...)

- Cung cấp thông tin liên quan tới chăm sóc cho người bệnh/gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời; Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh/ gia đình NB phù hợp.

- Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu

- Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định

- Hợp tác làm việc theo nhóm trong chăm sóc người bệnh

- Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc người bệnh

- Áp dụng được Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng VN vào chăm sóc người bệnh

2.3. Thái độ:

- Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật liên quan và tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp.

- Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp.

- Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, trung thực, tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

IV. CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH: (06 tháng)

1. Chương trình tổng quát:

TT	Nội dung	Tổng số tiết
1	Lý thuyết kết học thực hành tại khoa	40
2	Học thực hành tại khoa lâm sàng	920

3	Ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá	80
	Tổng	1040

2. Chương trình chi tiết (Mỗi tiết học 50 phút)

2.1. Các bài lý thuyết kết hợp thực hành tại các khoa			
TT	Tên bài	Mục tiêu	Số tiết thời gian thực hành
1	Giới thiệu tổ chức quy định của Bệnh viện, to chức đào tạo, chương trình đào tạo, phương pháp học thực hành lâm sàng đối với điều dưỡng	1. Mô tả được cơ cấu tổ chức của bệnh viện tổ chức đào tạo và nhận dạng được vị trí các khoa, phòng khu vực chuyên môn, hậu cần kỹ thuật trong bệnh viện. 2. Trình bày được các quy định của Bệnh viện Trình bày được mục tiêu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng mới 3. Trình bày được các yêu cầu và nội dung thực hành lâm sàng đối với điều dưỡng viên. 4. Thực hiện hiệu quả các kỹ năng, phương pháp học và tự đánh giá lâm sàng vào quá	10 tiết (1,5 ngày)
2	Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam	1. Trình bày các nội dung Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam 2. Áp dụng được các tiêu chuẩn, tiêu chí của chuẩn năng lực vào thực hành chăm sóc người bệnh. 3. Sử dụng được bảng kiểm tự đánh giá năng lực bản thân theo chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng viên Việt Nam	10 tiết (1.5 ngày)
3	Áp dụng đạo đức nghề nghiệp của Điều dưỡng viên Việt Nam vào thực hành chăm sóc người bệnh	1. Nhận biết được các tình huống liên quan tới đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc người bệnh 2. Áp dụng được đạo đức nghề nghiệp của Điều dưỡng viên Việt Nam vào thực hành chăm sóc người bệnh	10 tiết (1.5 ngày)

4	<p>Các quy định liên quan tới hành nghề điều dưỡng và chăm sóc người bệnh</p>	<p>1.Trình bày được các quy định về nguyên tắc hành nghề,các hành vi bị cấm trong khám chữa bệnh và thực hành chăm sóc người bệnh.</p> <p>2.Trình bày được các quy định về quyền, nghĩa vụ của người bệnh và của người hành nghề .</p> <p>3.Phân tích được các nhiệm vụ và phạm vi hoạt động chuyên môn của Điều dưỡng viên .</p> <p>4.Áp dụng và thực hiện được các quy định pháp lý, quy định của bệnh viện liên quan tới hành nghề điều dưỡng vào thực tế chăm sóc người bệnh</p>	<p>10 tiết (1-5 ngày)</p>
---	---	--	--------------------------------

2.2. Thực hành tại các khoa (6 tháng)

TT	KHOA PHÒNG	MỤC TIÊU THỰC HÀNH	Số tiết gian thực hành)
1	Hồi sức cấp cứu	<p>1. Thực hành đánh giá người bệnh hôn mê dựa vào thang điểm Glasgow: Giải thích được các bước đánh giá người bệnh theo thang điểm Glasgow. Thực hiện được kỹ năng đánh giá người bệnh theo thang điểm Glasgow.</p> <p>2. Thực hành kỹ thuật hô hấp và quản lý đường thở: Nhận biết được các trường hợp người bệnh cần phải hút thông đường hô hấp, thở ô xy, bóp bóng. Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật hút thông đường hô hấp, thở ô xy, bóp bóng giúp thở. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác an toàn khi thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ hô hấp</p> <p>3. Thực hành cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản : Phát hiện sớm bệnh nhân ngừng tuần hoàn . Thực hiện hiệu quả kỹ thuật cấp cứu ngừng tuần hoàn, xử trí ban đầu tiên sản giật, băng huyết theo dõi chăm sóc được người bệnh sau khi cấp cứu. Thể hiện thái độ khẩn trương chính xác, phối hợp hiệu quả khi cấp cứu ngừng tuần hoàn.</p> <p>4. Thực hành phòng và xử trí phản vệ: Phát hiện sớm triệu chứng các mức độ phản vệ . Thực hiện được phòng ngừa phản vệ cho người bệnh trước khi dùng thuốc. Thực hiện được xử trí cấp cứu ban đầu phản vệ độ 1,2. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác và phối hợp làm việc nhóm khi cấp cứu phản vệ.</p> <p>5. Thực hành sử dụng và quản lý các máy Monitor, máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện: Sử dụng được các máy theo dõi và chăm sóc người bệnh (Monitor, máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện,máy điện tim) đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, an toàn. Nhận định được các dấu hiệu bất thường khi theo dõi và chăm sóc người bệnh, đưa ra cách xử lý phù hợp. Quản lý máy theo dõi và chăm sóc người bệnh đúng quy định.</p>	120 tiết (01 tháng)

2	Khám bệnh	<p>1. Kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe: Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tư vấn phù hợp, hiệu quả với người bệnh/gia đình người bệnh. Thể hiện sự hiểu biết về chủ đề tư vấn, giáo dục sức khỏe; thái độ thân thiện, cởi mở, tôn trọng khi thực hiện tư vấn giáo dục sức khỏe.</p> <p>2. Kỹ năng giao tiếp: Thực hành giao tiếp phù hợp, hiệu quả trong chăm sóc người bệnh (giao tiếp với NB/gia đình NB, với đồng nghiệp; bao gồm cả kỹ năng thông báo tin xấu).</p> <p>3. Đón tiếp người bệnh, chuyển viện, xuất viện: Thực hành quy trình khi tiếp đón người bệnh cho người bệnh chuyển khoa, chuyển viện, xuất viện. Thể hiện khả năng giao tiếp phù hợp, tác phong chu đáo, tuân thủ các quy định khi đón tiếp, chuyển viện, xuất viện cho người bệnh.</p> <p>4. Kỹ năng làm việc nhóm: lập kế hoạch và thực hiện làm việc nhóm, thảo luận và triển khai nâng cao hiệu quả làm việc nhóm.</p> <p>5. Tổ chức và tiếp nhận người bệnh đến khám chữa bệnh. Hỗ trợ người bệnh trong các quy trình khám bệnh tại phòng khám, đảm bảo sự thoải mái và hiệu quả. Tư vấn cho người bệnh về các vấn đề liên quan, giải đáp mọi thắc mắc để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình điều trị.</p> <p>6. Thực hiện y lệnh của bác sĩ như tiêm thuốc, truyền dịch, đo điện tim, và thực hiện các thủ thuật theo hướng dẫn. Tham gia hướng dẫn và tiếp đón bệnh nhân, tạo không khí vui vẻ và thoải mái trong quá trình khám và điều trị.</p> <p>7. Sử dụng phần mềm khám bệnh theo hướng dẫn, đảm bảo ghi chép thông tin</p>	80 (2 tuần)	tiết
---	-----------	--	----------------	------

		<p>một cách chính xác và hiệu quả. Hỗ trợ bác sĩ trong quá trình thăm khám và điều trị bệnh, chuẩn bị các dụng cụ và thông tin cần thiết.</p> <p>9. Hỗ trợ bác sĩ trong việc đánh máy vi tính để ra chỉ định, toa thuốc, và đánh kết quả siêu âm. Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của quản lý để đảm bảo hoạt động suôn sẻ của khoa.</p>	
3	<i>Nội tổng hợp, Ngoại, Nhi, Truyền nhiễm.</i>	<p>1. Thực hành quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh: lập kế hoạch chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - phù hợp với tình trạng người bệnh và thời điểm chăm sóc. Sử dụng được bằng chứng trong chăm sóc người bệnh</p> <p>2. Thực hành về ghi chép quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc: được các nguyên tắc ghi chép, sử dụng, bảo quản, lưu giữ hồ sơ bệnh án và các mẫu chăm sóc người bệnh. Giải thích được quyền của người bệnh được cung cấp các thông tin tóm tắt trong hồ sơ.</p> <p>3. Thực hành phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh: Nhận dạng được các tình huống cần áp dụng phòng ngừa chuẩn trong CSNB. Thực hành đúng các quy định phòng ngừa chuẩn phù hợp với thực tế tại bệnh viện. Lựa chọn và sử dụng được các phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với các tình huống CSNB. Phân loại đúng chất thải rắn y tế.</p> <p>4. Thực hành phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh: Phân loại được sự cố y khoa. Thực hiện đúng các quy định/quy trình phòng ngừa sự cố y khoa. Tự nguyện báo cáo sự cố y khoa và học tập từ thất bại.</p> <p>5. Quản lý thuốc và vật tư tiêu hao y tế: Trình bày được các quy định, quy trình quản lý thuốc dùng cho người bệnh của điều dưỡng (nhập thông tin, nhận, bàn giao, thực hiện thuốc cho NB, bảo quản, báo cáo sử dụng thuốc). Trình bày được</p>	4 tháng (640 tiết)

	<p>nội dung quy trình quản lý vật tư tiêu hao y tế của điều dưỡng (dự trù, lĩnh, cấp phát và bảo quản). Thực hiện đúng và chịu trách nhiệm cá nhân khi quản lý thuốc và vật tư tiêu hao.</p> <p>6. Thực hành theo dõi dấu hiệu sinh tồn: Thực hiện được các kỹ thuật theo dõi mạch, nhịp thở, huyết áp, thân nhiệt đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh. Nhận định được các dấu hiệu sinh tồn bất thường và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp. Tư vấn được cho NB và GD cách theo dõi và chăm sóc khi dấu hiệu sinh tồn bất thường.</p> <p>7. Thực hành Chăm sóc giảm đau: Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng tới đau. Sử dụng được công cụ lượng giá đau để lượng giá người bệnh. Thực hiện được các phương pháp kiểm soát đau khi chăm sóc người bệnh và hướng dẫn người bệnh / gia đình NB tham gia kiểm soát đau.</p> <p>8. Thực hành hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh: Nhận định được nhu cầu của người bệnh về chăm sóc vệ sinh. Thực hiện được các kỹ thuật vệ sinh răng miệng, tắm, gội, thay quần áo đảm bảo đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh. Hướng dẫn được người bệnh/gia đình thực hiện chăm sóc vệ sinh phù hợp với nhu cầu của người bệnh.</p> <p>9. Thực hành hỗ trợ người bệnh di chuyển: Nhận định người bệnh; chọn phương tiện vận chuyển phù hợp với các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển. Thực hiện/phối hợp thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển: đảm bảo đúng quy trình và an toàn.</p> <p>10. Thực hành hỗ trợ người bệnh ăn uống: Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp hỗ trợ ăn uống. Thực hiện được các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh ăn/uống: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh. Hướng dẫn được gia đình người bệnh hỗ</p>	
--	--	--

	<p>trợ người bệnh ăn/uống phù hợp với người bệnh và theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>11. Thực hành dùng thuốc cho người bệnh: Nhận định được người bệnh trước khi dùng thuốc. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình các kỹ thuật cho người bệnh uống thuốc, tiêm thuốc. Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh khi dùng thuốc và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>12. Thực hành kỹ thuật truyền dịch, truyền máu: Thực hiện đúng các nguyên tắc khi truyền dịch, truyền máu. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình kỹ thuật truyền dịch, truyền máu cho người bệnh. Theo dõi được người bệnh trong và sau khi truyền dịch, truyền máu, phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>13. Theo dõi lượng dịch vào ra: Nhận định được người bệnh cần phải theo dõi lượng dịch vào, ra. Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật theo dõi dịch vào, ra. Hướng dẫn được người bệnh/ gia đình người bệnh thực hiện theo dõi dịch vào ra theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>14. Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu: Khám nhận định và phân loại được các loại vết thương. Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc vết thương sạch trên người bệnh: đúng quy trình, đảm bảo an toàn.</p> <p>15. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tim mạch, hô hấp, thần kinh, nội tiết tăng huyết áp, đái tháo đường</p> <p>16. Hỗ trợ điều trị Nhiễm trùng tiêu</p> <p>17. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc người bệnh COVID-19, sốt xuất huyết, sởi, thủy đậu</p>	
--	---	--

		<p>22. Thực hành tiêm truyền, lấy máu, vận chuyển bệnh phẩm xét nghiệm</p> <p>23. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhân Chấn thương chỉnh hình: khâu vết thương phần mềm, Nắn - bó bột, cố định các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản</p> <p>24. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại thần kinh: vận động trị liệu cho người bệnh</p> <p>25. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại niệu: dẫn lưu bàng quang, nước tiểu, thông tiểu, thông bàng quang, bài niệu cưỡng bức</p> <p>26. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiêu hóa:</p> <p>27. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhi Viêm hô hấp trên; Viêm tiểu phế quản; Viêm phổi; Suyễn.</p> <p>28. Hỗ trợ điều trị và chăm sóc bệnh nhi: sốt xuất huyết; Bệnh tay chân miệng; Nhiễm trùng hệ thần kinh trung ương; Quai bị; Thủy đậu.</p> <p>29. Các bệnh cấp cứu trẻ em, Các bệnh lý tiêu hóa thường gặp.</p>	
	<p><i>Liên chuyên khoa: Tai mũi họng,</i></p>	<p>1. Thực hành quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh: lập kế hoạch chăm sóc và thực hiện chăm sóc người bệnh - phù hợp với tình trạng người bệnh và thời điểm chăm sóc. Sử dụng được bằng chứng trong chăm sóc người bệnh</p> <p>2. Thực hành về ghi chép quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc: được các nguyên tắc ghi chép, sử dụng, bảo quản, lưu giữ hồ sơ bệnh án và các mẫu chăm sóc người bệnh. Giải thích được quyền của người bệnh được cung cấp các thông tin tóm tắt trong hồ sơ.</p> <p>3. Thực hành phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh: Nhận dạng được các tình huống cần áp dụng phòng ngừa chuẩn trong CSNB. Thực hành đúng các quy định phòng ngừa chuẩn phù hợp với thực tế tại bệnh viện. Lựa chọn và sử dụng được các</p>	<p>80 tiết (2 tuần)</p>

		<p>phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với các tình huống CSNB. Phân loại đúng chất thải rắn y tế.</p> <p>4. Thực hành phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh: Phân loại được sự cố y khoa. Thực hiện đúng các quy định/quy trình phòng ngừa sự cố y khoa. Tự nguyện báo cáo sự cố y khoa và học tập từ thất bại.</p> <p>5. Quản lý thuốc và vật tư tiêu hao y tế: Trình bày được các quy định, quy trình quản lý thuốc dùng cho người bệnh của điều dưỡng (nhập thông tin, nhận, bàn giao, thực hiện thuốc cho NB, bảo quản, báo cáo sử dụng thuốc). Trình bày được nội dung quy trình quản lý vật tư tiêu hao y tế của điều dưỡng (dự trữ, lĩnh, cấp phát và bảo quản). Thực hiện đúng và chịu trách nhiệm cá nhân khi quản lý thuốc và vật tư tiêu hao.</p> <p>6. Thực hành theo dõi dấu hiệu sinh tồn: Thực hiện được các kỹ thuật theo dõi mạch, nhịp thở, huyết áp, thân nhiệt đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh. Nhận định được các dấu hiệu sinh tồn bất thường và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp. Tư vấn được cho NB và GD cách theo dõi và chăm sóc khi dấu hiệu sinh tồn bất thường.</p> <p>7. Thực hành Chăm sóc giảm đau: Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng tới đau. Sử dụng được công cụ lượng giá đau để lượng giá người bệnh. Thực hiện được các phương pháp kiểm soát đau khi chăm sóc người bệnh và hướng dẫn người bệnh / gia đình NB tham gia kiểm soát đau.</p> <p>8. Thực hành hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh: Nhận định được nhu cầu của người bệnh về chăm sóc vệ sinh. Thực hiện được các kỹ thuật vệ sinh răng miệng, tam, gội, thay quần áo đảm bảo đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh. Hướng dẫn được người bệnh/gia đình thực hiện chăm sóc vệ sinh phù hợp với nhu cầu của người</p>	
--	--	---	--

		<p>bệnh.</p> <p>9. Thực hành hỗ trợ người bệnh di chuyển: Nhận định người bệnh; chọn phương tiện vận chuyển phù hợp với các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển. Thực hiện/phối hợp thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển: đảm bảo đúng quy trình và an toàn.</p> <p>10. Thực hành hỗ trợ người bệnh ăn uống: Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp hỗ trợ ăn uống. Thực hiện được các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh ăn/uống: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh. Hướng dẫn được gia đình người bệnh hỗ trợ người bệnh ăn/uống phù hợp với người bệnh và theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>11. Thực hành dùng thuốc cho người bệnh: Nhận định được người bệnh trước khi dùng thuốc. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình các kỹ thuật cho người bệnh uống thuốc, tiêm thuốc. Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh khi dùng thuốc và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>12. Thực hành kỹ thuật truyền dịch, truyền máu: Thực hiện đúng các nguyên tắc khi truyền dịch, truyền máu. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình kỹ thuật truyền dịch, truyền máu cho người bệnh. Theo dõi được người bệnh trong và sau khi truyền dịch, truyền máu, phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>13. Theo dõi lượng dịch vào ra: Nhận định được người bệnh cần phải theo dõi lượng dịch vào, ra. Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật theo dõi dịch vào, ra. Hướng dẫn được người bệnh/ gia đình người bệnh thực hiện theo dõi dịch vào ra theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p>	
--	--	---	--

Ghi chú: Thời gian học đối với các bài không bố trí thời gian học lý thuyết và thực hành trên lớp sẽ nằm trong tổng quỹ thời gian giờ học thực hành tại khoa lâm sàng. Người hướng dẫn căn cứ vào năng lực đạt được của mỗi học viên và thực tế chuyên môn kỹ thuật để bố trí thời gian thích hợp.

3. Ôn tập, Tự học, kiểm tra và đánh giá

TT	NỘI DUNG	Thời gian (Tiết)
1	Ôn tập, viết báo cáo, kế hoạch, quy trình chăm sóc người bệnh, tư vấn giáo dục sức khỏe	36
2	Kiểm tra và đánh giá	36
	Hoàn chỉnh thủ tục, bế giảng khóa đào tạo	08
	Tổng	80

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO DẠY HỌC

- Bộ Y tế (2012) : Chuẩn năng lực cơ bản điều dưỡng Việt Nam.
- Bộ Y tế (2014) : Tài liệu đào tạo an toàn người bệnh
- Bộ y tế (2012): Hướng dẫn phòng ngừa chuẩn
- Bộ Y tế (2017) : Hướng dẫn tuân thủ vệ sinh tay thường quy
- Quốc hội (2023): Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15
- Bộ Y tế (2013): Thông tư 22/2013/TTBYT ngày 09/8/2013 hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế.
- Bộ Y tế (2020). Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2013/TTBYT ngày 09/8/2013.
- Chính phủ (2023). Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023. Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

VI. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

- Lấy người học là trung tâm, coi trọng việc tự học và thực hành của học viên.
- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như: Thảo luận nhóm, case, study, dạy học dựa trên năng lực, thảo luận nhóm, làm mẫu, kèm cặp, giao ban, đi buồng, bình bệnh án, bình phiếu chăm sóc.
- Kết hợp phương pháp đào tạo tại khoa lâm sàng (gọi tắt là QT - on the Job training) và đào tạo tập trung (gọi tắt là OFFJT -OFF the Job training) để có được kết quả tối ưu trong đào tạo.
- Ứng dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực.

VII. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI

1. Tiêu chuẩn

- Có chứng chỉ hành nghề Điều dưỡng.
- Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành , có trình độ đào tạo tương ứng hoặc cao hơn người thực hành.
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên

2. Trách nhiệm của người hướng dẫn thực hành

- Hướng dẫn thực hành cho người thực hành
- Nhận xét về kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Thực hiện kế hoạch hướng dẫn điều dưỡng viên mới theo kế hoạch đào tạo của Bệnh viện.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH.

1. Tổ chức tiếp nhận học viên :

- Tiếp nhận người thực hành: Người thực hành phải có đơn đề nghị thực hành và bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn liên quan gửi đến bệnh viện, nơi đăng ký thực hành; Sau khi nhận được đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, người đứng đầu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm ký hợp đồng thực hành với người thực hành.

- Phân công người hướng dẫn thực hành: Giám đốc Bệnh viện ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành. Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa là 5 người thực hành trong cùng một thời điểm.

2. Lập kế hoạch tổng thể khóa học:

- Quá trình thực hành lâm sàng của điều dưỡng viên sẽ được chia thành 2 giai đoạn: Giai đoạn I (tháng 1), giai đoạn II (từ tháng 2-6).

- Số lượng học viên một khóa đào tạo tùy thuộc số lượng người hướng dẫn

- Thời gian đào tạo: Liên tục trong thời gian 06 tháng

3. Tổ chức dạy học lý thuyết

- Tổ chức học lý thuyết phải đảm bảo nguyên tắc:

- Phát huy tính tự chủ, tự nghiên cứu của điều dưỡng viên mới, đặc biệt là đối với những nội dung đã được học trong trường học, học viên phải tự nghiên cứu, tìm tòi tài liệu đọc thêm để hiểu vấn đề sâu hơn và ứng dụng thực tế tốt hơn.

- Người hướng dẫn có trách nhiệm hỗ trợ để củng cố thêm phần lý thuyết trong quá trình điều dưỡng viên mới thực hành.

- Cập nhật kiến thức, những văn bản mới nhất phù hợp với thực tế.

- Tăng cường áp dụng phương pháp thảo luận nhóm và sử dụng nghiên cứu ca bệnh để dạy học, tránh thuyết trình lại lý thuyết.

- Người hướng dẫn có trách nhiệm cập nhật các quy trình, kỹ thuật theo quy định của Bệnh viện hoặc của Bộ Y tế để hướng dẫn thực hành cho điều dưỡng viên mới.

4. Tổ chức học thực hành lâm sàng:

- Tổ chức học thực hành lâm sàng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Mỗi điều dưỡng viên mới phải thực hành lâm sàng đủ các nội dung chương trình đào tạo tại các khoa lâm sàng. cần bố trí sắp xếp cho các điều dưỡng viên mới học luân khoa phù hợp với điều kiện thực tế của Bệnh viện, khuyến khích học luân khoa để học viên được học các kỹ năng và tình huống lâm sàng. Điều

dưỡng thực hành tham gia trực và học tập ngoài giờ' hành chính cùng người hướng dẫn.

- Tại mỗi khoa lâm sàng, điều dưỡng Trưởng cần phân công người hướng dẫn thường xuyên hỗ trợ động viên để điều dưỡng thực hành tự tin và hăng say học tập .

- Thông qua theo dõi thực hành hàng ngày của điều dưỡng viên mới, người phụ trách đào tạo và người hướng dẫn có kế hoạch sắp xếp hỗ trợ để điều dưỡng thực hành hoàn thành chỉ tiêu, nội dung học tập tại mỗi khoa.

- Điều dưỡng viên mới thực tập tại các khoa lâm sàng, được phân công theo nhóm làm việc cùng với nhân viên của khoa. Ngoài ra điều dưỡng viên thực hành cần phát huy tinh thần tự chủ tự học và vận dụng kinh nghiệm đã học vào việc chăm sóc người bệnh

- Khi học thực hành lâm sàng, người hướng dẫn yêu cầu học viên đọc trước nêu ý kiến thảo luận về các vấn đề lý thuyết liên quan, về quy trình bảng kiểm thực hành. Sau đó học viên thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn . Trong khi học thực hành lâm sàng, học viên sử dụng bảng kiểm để tự đánh giá theo nhóm.

- Sau khi học mỗi bài thực hành: Người hướng dẫn yêu cầu học viên học nhóm học viên thực hành với sự quan sát của người hướng dẫn và các học viên khác, sau đó thảo luận, đưa ý kiến phản hồi giúp học viên/ nhóm học viên tiếp tục học tập để hoàn thiện kỹ năng.

5. Thiết bị, học liệu cho khóa học.

- Gồm Phòng học, thiết bị âm thanh, ánh sáng và các phương tiện như : máy tính, máy chiếu, y dụng cụ, vật tư tiêu hao cho thực hành.

IX. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH:

1. Phương án đánh giá:

- Đánh giá dựa vào mục tiêu thực hành theo nội dung, chi tiết chương trình thực hành .Mỗi tiêu chí kỹ năng được chia thành 5 mức độ:

- Mức 0: Chưa làm được

- Mức 1: Chỉ quan sát không thực hiện được

- Mức 2: Thực hiện được có giám sát trực tiếp

- Mức 3: Thực hiện được có giám sát gần

- Mức 4: Chỉ cần kiểm tra kết quả chính, giám sát từ xa

- Mức 5: Thực hiện thành thạo, có thể hướng dẫn người khác

- Đánh giá dựa vào bảng kiểm đánh giá năng lực theo mục tiêu kỹ năng cần đạt của khóa học sau:

Năng lực	Kỹ năng cần đạt	Mức độ khi kết thúc học thực hành
1	Hồi sức cấp cứu	
1.1	Thực hành đánh giá người bệnh hôn mê dựa vào thang điểm Glasgow	0/1/2/3/4/5
1.2	Thực hành kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở'	0/1/2/3/4/5
1.3	Cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản	0/1/2/3/4/5

1.4	Phòng và xử trí phản vệ	0/1/2/3/4/5
1.5	Thực hành sử dụng và quản lý các máy Monitor, Máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện, máy điện tim	0/1/2/3/4/5
2	Khám bệnh	
2.1	Kỹ năng giao tiếp	0/1/2/3/4/5
2.2	Kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe	0/1/2/3/4/5
2.3	Đón tiếp người bệnh, chuyển viện, xuất viện	0/1/2/3/4/5
2.4	Thực hành ghi chép bệnh án, các phiếu biểu mẫu	0/1/2/3/4/5
2.5	Kỹ năng làm việc nhóm	0/1/2/3/4/5
3	Nội, ngoại, nhi, Truyền Nhiễm, Liên chuyên khoa	
4.1	Thực hành quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh	0/1/2/3/4/5
4.2	Thực hành ghi chép bệnh án, các phiếu biểu mẫu	0/1/2/3/4/5
4.3	Thực hành phòng ngừa chuân trong chăm sóc người bệnh	0/1/2/3/4/5
4.4	Thực hành phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh	0/1/2/3/4/5
4.5	Quản lý thuốc và vật tư tiêu hao y tế	0/1/2/3/4/5
4.6	Thực hành theo dõi dấu hiệu sinh tồn	0/1/2/3/4/5
4.7	Thực hành chăm sóc giảm đau	0/1/2/3/4/5
4.8	Thực hành hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh	0/1/2/3/4/5
4.9	Thực hành hỗ trợ người bệnh di chuyển	0/1/2/3/4/5
4.10	Thực hành hỗ trợ người bệnh ăn uống	0/1/2/3/4/5
4.11	Thực hành dùng thuốc cho người bệnh	0/1/2/3/4/5
4.12	Thực hành kỹ thuật truyền dịch, truyền máu	0/1/2/3/4/5
4.13	Theo dõi lượng dịch vào ra	0/1/2/3/4/5
4.14	Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu	0/1/2/3/4/5

2. Lượng giá kiến thức : Hình thức lượng giá

- Lượng giá quá trình: điểm trung bình các bài kiểm tra trước các buổi học dựa trên tình huống

- Lượng giá kết thúc: câu hỏi vấn đáp hoặc trắc nghiệm với mức độ áp dụng theo phân bảng sau:

	Kỹ năng giao tiếp, tư vấn truyền thông	Kỹ thuật điều dưỡng	Chăm sóc	Phòng ngừa	Tổng cộng
Hội sức cấp cứu	5	10	5	5	20
Khám bệnh	2	5	2	1	10
Nội khoa	5	10	5	5	20
Ngoại khoa	3	6	4	2	15
Nhi khoa	3	6	4	2	15
Truyền Nhiễm	2	5	2	1	10

Liên CK : TMH, RHM, Mắt	2	5	2	1	10
Tong cộng					100

3. Lượng giá thực hành: Kỹ năng và thái độ

- Hình thức lượng giá:

Lượng giá quá trình: Kỹ năng lâm sàng:

- Thực hành lâm sàng tại các khoa:

- Mỗi ngày điều dưỡng hướng dẫn thực hành phụ trách giường bệnh lượng giá và phản hồi cho người thực hành.

- Kết thúc mỗi chuyên khoa, trưởng khoa đánh giá người thực hành theo năng lực xem có đạt mức năng lực quy định.

- Kỹ năng thực hiện thủ thuật: Hoàn thành chỉ tiêu.

- Thái độ: phản hồi điều dưỡng, điều dưỡng trưởng, người bệnh khi kết thúc mỗi chuyên khoa.

- Lượng giá kết thúc: trên người bệnh thật: bốc thăm chọn bệnh nhân, thực hiện quy trình chăm sóc trong 1 giờ', sau đó hỏi thi vấn đáp bởi hội đồng hỏi thi, ít nhất là 2 người, theo một bảng kiểm cấu trúc được xây dựng dựa trên năng lực và đã công bố trước cho người học ngay từ đầu khóa học.

4. Điều kiện thi tốt nghiệp:

- Điểm trung bình của lượng giá lý thuyết quá trình tại các khoa lâm sàng > 5 và lượng giá thực hành quá trình tại mỗi chuyên khoa đạt mức năng lực quy định.

- Thực hiện 5 báo cáo lâm sàng của điều dưỡng

- Phản hồi của các bên liên quan (Điều dưỡng, Điều dưỡng trưởng, thân nhân người bệnh) : Đạt

5. Điều kiện tốt nghiệp:

- $\text{ĐLT} = (\text{ĐTBLGLTQT} \times 0,3) + (\text{ĐLGKT} \times 0,7) > 5$

- Điểm thi thực hành kết thúc > 5.

- Hoàn thành 5 bài tập nghiên cứu ca bệnh- áp dụng quy trình điều dưỡng viên vào thực tế chăm sóc, bao gồm cả nội dung tư vấn và giáo dục sức khỏe.

Trong đó:

- ĐLT: Điểm lý thuyết

- ĐTBLGLTQT: điểm trung bình lượng giá lý thuyết quá trình

- ĐLGKT: điểm lượng giá kết thúc

6. Giấy xác nhận quá trình thực hành:

- Học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, đạt các yêu cầu theo phương pháp đánh giá như mô tả tại điểm 6.1 ở trên.

- Sau khi có nhận xét bằng văn bản của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Phụ lục 1

ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC LÂM SÀNG SAU KHI TH THÁNG

Thời điểm đánh giá: Ngày tháng năm 202

Kết quả học tập, ý kiến và ký xác nhân	
Người hướng dẫn viên hành nhất	1. Thống kê các tiêu chí đạt mức 5 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 5:
	2. Thống kê các tiêu chí đạt mức 4 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 4:
	3. Thống kê các tiêu chí đạt mức 3 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 3:
	4. Thống kê các tiêu chí đạt mức 2 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 2:
	5. Thống kê các tiêu chí đạt mức 1 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 1:
	6. Thống kê các tiêu chí đạt mức 0:
Học viên tự lượng giá	<i>Ý kiến của học viên : (Học viên nêu rõ các tiêu chí đã đạt, các tiêu chí chưa đạt và kế hoạch hành động cho giai đoạn tiếp theo)</i>
	<i>Chữ ký</i>
Người hướng dẫn viên hành nhất	<i>Ý kiến của người hướng dẫn: (Người hướng dẫn nêu rõ các tiêu chí đã đạt, các tiêu chí chưa đạt và gợi ý kế hoạch hành động cho giai đoạn tiếp theo)</i>
	<i>Chữ ký:</i>

Phụ Lục 2

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CA BỆNH
TRONG LÂM SÀNG/ BÀI TẬP TÌNH HUỐNG**

Họ và tên học viên:

Khóa học:

1. Thông tin hành chính của bệnh nhân:

- Họ tên bệnh nhân: Tuổi:
- Giới tính: Nam/ Nữ
- Dân tộc:
- Địa chỉ:
- Nghề nghiệp:
- Người chăm sóc/ liên hệ khi cần:
- Ngày vào viện:
- Khoa:

2. Thông tin y tế:

- Lý do vào viện:
- Chẩn đoán y khoa:
- Phương pháp điều trị:
- Thuốc được chỉ định:

Nhận định:

**Bệnh sử (tóm tắt):*

** Tiền sử:*

** Thông tin chủ quan (hỏi bệnh)*

** Thông tin khách quan: (khám lâm sàng, kết quả xét nghiệm liên quan)*

Ke hoạch chăm sóc

Vấn đề chăm sóc Chẩn đoán cs	Lập kế hoạch chăm sóc (kế hoạch kết quả mong đợi)	Thực hiện chăm sóc	Đánh giá chăm sóc / kết quả

Tự đánh giá của học viên

Nhận xét phản hồi và xác nhận của người hướng dẫn

Ngày tháng năm 20

Phụ lục 3
TƯ VẤN GIÁO DỤC SỨC KHỎE
(Do học viên ghi)

Họ và tên học viên:

Khóa học:

1. Thông tin hành chính của bệnh nhân:

- Họ tên bệnh nhân: Tuổi:

- Giới tính: Nam/ Nữ

- Dân tộc:

- Địa chỉ:

- Nghề nghiệp:

- Người chăm sóc/ liên hệ khi cần:

- Ngày vào viện:

- Khoa:

2. Thông tin y tế:

- Lý do vào viện:

- Chẩn đoán y khoa:

- Tiền sử bệnh lý :

Nhận định:

Các yếu tố văn hóa tín ngưỡng của người bệnh:

Khả năng đọc, hiểu của người bệnh, thân nhân

Kiến thức, kỹ năng của người bệnh/thân nhân về vấn đề sức khỏe hiện tại

